

MỘT SỐ QUAN NIỆM VỀ BÁO CHÍ

Báo chí là hiện tượng xã hội phổ biến, phát triển từng ngày và tác động, chi phối đến mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Nhưng cho đến nay, chưa có sự thống nhất ở mức độ tương đối về khái niệm này, cũng chưa thấy đưa ra khái niệm báo chí là gì, báo chí và thông tin báo chí có những đặc điểm cơ bản nào để có thể nhận diện rõ hơn về bản chất và cơ chế hoạt động.

Theo quan niệm dân gian trước đây, ở Việt Nam, báo chí nhiều khi được ví, là người đưa tin cá tính, báo, làm nhiệm vụ loan báo cho dân làng biết những và sắp xảy ra. Dưới góc độ báo chí - truyền thông ở Việt Nam thì “thằng mõ” được xem là một trong những dạng thức “người đưa tin” cổ xưa và sơ khai. Đối với các tỉnh phía Nam vĩ tuyến 17, hình thức thông tin cho cộng đồng, thôn xóm qua “thằng mõ” tồn tại đến giữa những năm 60 thế kỷ XX. “Thằng mõ” vác loa to, dài chừng 50 phân, trước khi thông báo, thường gõ mõ ba hồi để bà con chú ý lắng nghe. Loại mõ này có tiếng kêu to và vang xa để gõ báo động khi cần thiết.

Ở khía cạnh khác, báo chí được hiểu là phương tiện thông báo, thông tin về những sự việc mới diễn ra hàng ngày cho nhiều người biết. Báo chí là phương tiện thông tin thời sự, phương tiện giao tiếp xã hội; là diễn đàn cung cấp, trao đổi và chia sẻ thông tin công khai. Ở góc tiếp cận từ lý thuyết, báo chí được coi là “những tư liệu sinh hoạt tinh thần nhằm thông tin và nói rõ về những sự kiện thời sự đã và đang diễn ra cho một nhóm đối tượng nhất định, nhằm mục đích nhất định, xuất bản định kỳ, đều đặn”.

Tuy nhiên, quan niệm này chỉ mới nhìn bề ngoài - sản phẩm báo chí, có thể nhìn thấy mà chưa phản ánh được những thuộc tính, những mối quan hệ bản chất phức tạp bên trong của hiện tượng xã hội này.

Theo nghĩa hẹp, báo chí được hiểu bao gồm báo và tạp chí, theo nghĩa rộng, bao gồm các loại hình báo chí: báo in, phát thanh, truyền hình, báo mạng điện tử (và báo chí công dân). Với sự phát triển của kỹ thuật, công nghệ và phương thức thông đa dạng, báo chí gắn với truyền thông xã hội, mạng xã hội, giới báo chí có thể được gọi chung là giới truyền thông.

Theo quan điểm nổi trội nhất của giai cấp tư sản, báo chí là phương tiện thông tin - sự kiện, khách quan, độc lập và không phụ thuộc vào chính trị, không can dự vào cuộc đấu tranh giai cấp”; báo chí độc lập với chính trị, là quyền lực thứ tư (giám sát cả ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp). Trong xã hội tư bản, ba nhánh quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp được phân tách và hoạt động độc lập với nhau, không chế và giám sát lẫn nhau; sự phân chia và giám sát này đã hạn chế được sự lạm dụng quyền lực, và do đó hạn chế sự tha hóa quyền lực. Dù không có văn bản pháp luật nào quy định, nhưng báo chí trong xã hội tư bản nghiêm nhiên được coi như là quyền lực thứ tư - có quyền giám sát cả ba nhánh quyền lực nhà nước.

Trên thực tế, trong xã hội dân chủ tư sản, ý kiến của đại đa số nhân dân và dư luận xã hội được coi là áp lực thực tế, thậm chí đối trọng với quyền lực nhà nước. Sức mạnh của báo chí - truyền thông chính là bắt nguồn từ sức mạnh của dư luận xã hội. Do đó, nói báo chí là quyền lực thứ tư, thực chất đây là quyền lực của nhân dân và dư luận xã hội mà báo chí chỉ là kênh chuyển tải, truyền dẫn và liên kết thành sức mạnh xã hội. Bởi vì, với đông đảo nhân dân, báo chí là công cụ quan trọng bậc nhất để thể hiện sức mạnh, ý chí và nguyện vọng của mình trong chính quyền có đầy đủ công cụ bạo lực và phi bạo lực để tổ chức và duy trì trật tự xã hội.

Theo quan điểm của giai cấp vô sản, báo chí là công cụ tuyên truyền, là phương tiện đấu tranh giai cấp trên mặt trận tư tưởng - văn hoá; báo chí là một bộ phận không thể tách rời trong bộ máy tổ chức của Đảng Cộng sản; là cơ quan ngôn luận của tổ chức Đảng. Do đó, “cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hoá”. Báo chí là công cụ thể hiện quyền lực chính trị. Quan điểm này được hình thành từ thực tiễn hoạt động cách mạng của C. Mác, VI. Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các lãnh tụ cộng sản.

Trong thực tiễn hoạt động của mình, C. Mác là người đã triệt để lợi dụng tự do báo chí tư sản để sử dụng báo chí như một công cụ và phương thức quan trọng nhất và có thể coi gần như là duy nhất) để truyền bá học thuyết chủ nghĩa cộng sản khoa học - mình, để tuyên truyền, giáo dục và giác ngộ giai cấp công đưa phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân từ đầu tư phát lên đấu tranh tự giác, từ đấu tranh kinh tế lên đấu tranh chính trị, và từ đấu tranh chính trị lên đấu tranh tư tưởng. Cuộc đời hoạt động cách mạng của C. Mác, F. D. Ăngghen, VI. Lênin và Hồ Chí Minh đã minh chứng điều đó. Ngay từ khi bước lên vũ đài

chính trị, C. Mác đã lập tờ báo Tỉnh Ranh, sau đó ông tham gia nhiều ban biên tập của các tờ báo và tạp chí khác. VI. Lênin cũng đã thành lập tờ Tia lửa từ năm 1900; Hồ Chí Minh ngay từ năm 1918 đã “đăng đàn” trên báo chí Pháp với Bản kiến nghị quyền của dân tộc thuộc địa, rồi tham gia tờ Người cùng khổ (Le Paria) xuất bản năm 1922, đã sáng lập và trực tiếp xuất bản tờ Thanh niên (số đầu xuất bản ngày 21/6/1925) để tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Trong điều kiện phát triển kỹ thuật và công nghệ truyền thông số với sự hỗ trợ tối đa cho truyền thông liên cá nhân và tạo ra siêu liên kết, mạng Internet phát triển, dân trí ngày càng nâng cao và dân chủ mở rộng,... khái niệm báo chí công dân và nhà báo công dân xuất hiện, phát triển ở các nước phương Tây. Ở Việt Nam báo chí công dân, nhà báo công dân đang phát huy tác dụng.

Hiện tượng WikiLeaks gắn liền với tên tuổi Julian Paul Assange, có thể là một hiện tượng bùng nổ tin tức truyền thông hiện đại.

Tuy nhiên, theo tờ The New Yorker (Hoa Kỳ) nhận xét: “WikiLeaks không hẳn là một tổ chức, mà nên được gọi là sự nổi loạn truyền thông. WikiLeaks không có đội ngũ nhân viên làm việc được trả lương, không có văn phòng. Người sáng lập Assange thậm chí không có nhà. Ông đi từ nước này sang nước khác, nhờ sự giúp đỡ của những người ủng hộ, hoặc bạn của bạn. Có thể nói, WikiLeaks tồn tại ở bất kỳ nơi nào Assange làm việc.”

Rõ ràng tin tức truyền thông thời kỳ kỷ nguyên số luôn luôn tiềm ẩn bùng nổ truyền thông - xã hội, không cứ là cơ quan báo chí hay trang website, của tổ chức hay cá nhân, kể cả blog hay facebook... trên các mạng xã hội. Mặt khác, giữa báo chí và báo chí công dân, mạng xã hội và truyền thông xã hội nói chung đang có mối liên hệ ngày càng chặt chẽ và phát huy tác dụng thực tế.

Như vậy, cùng một hiện tượng xã hội, nhưng có nhiều quan điểm, quan niệm khác nhau, thậm chí đối lập nhau. C. Mác đã nói, “giá trị sử dụng của hàng hóa phụ thuộc trình độ văn minh của người tiêu dùng”.

Sau khi Liên Xô sụp đổ năm 1991, hệ thống các nước XHCN tan vỡ, thế giới từ hai cực, hai hệ thống hầu như khép kín trở thành thế giới mở, đa cực. Mặt khác, do quá trình toàn cầu hóa ngày càng gia tăng cả về quy mô và cường độ, tính chất, với sự hỗ trợ của kỹ thuật và công nghệ truyền thông số, thế giới đang vận động và biến đổi theo hướng từ “thế giới tròn” sang “thế giới phẳng”.

Từ đó, hàng loạt phạm trù, khái niệm trong khoa học xã hội được nhận thức lại theo xu hướng tiếp cận bản chất khoa học - thực tiễn của các sự vật, hiện tượng. Tư duy chính trị mới buộc phải nhìn nhận, đánh giá lại thế giới, các hiện tượng xã hội cho phù hợp với tiến trình vận động khách quan của thế giới đa cực trong tiến trình toàn cầu hóa và cả trong tình hình có những thế lực cực đoan muốn kéo về một cực với mục đích chi phối, thống trị thế giới. Trong bối cảnh ấy, nhà khoa học đầu ngành lý luận báo chí Liên Xô viết, giáo sư Tiến sĩ Khoa học khoa báo chí trường đại học Tổng hợp quốc gia Mát-xcơ-va, GS. E. P, Prôkhô-rốp đã đưa ra khái niệm báo chí tiếp cận từ quan điểm hệ thống. Có thể nêu vấn đề quan điểm hệ thống là quan điểm nhìn nhận mọi sự vật hiện tượng trong sự cấu thành bởi nhiều yếu tố; các yếu tố này được liên kết với nhau thông qua các quan hệ ràng buộc và chi phối lẫn nhau trong những điều kiện cụ thể trong không gian, thời gian xác định và cùng vận động theo một phương hướng nhất định.

Tiếp cận theo quan điểm này, yếu tố và quan hệ (trong những điều kiện xác định) sẽ tạo nên giá trị của sự vật, hiện tượng. Khi một trong hai thành tố ấy thay đổi, giá trị của sự vật, hiện tượng sẽ thay đổi. Trong mỗi xã hội cụ thể đang vận động đều có thể được xem xét theo quan điểm hệ thống. Mỗi hệ thống xã hội cụ thể ấy có cấu trúc khác nhau, từ cấu trúc quyền lực chính trị, thể chế kinh tế, văn hóa... mà trong đó nên báo chí được xét như một tiểu hệ thống của hệ thống xã hội nói chung ấy. Ở đây, báo chí chịu sự chi phối nhiều loại quan hệ dọc - ngang, quan hệ bình đẳng và phụ thuộc. Một là quan hệ với các tiểu hệ thống khác; hai là quan hệ với hệ thống trong tổng thể. Bên cạnh đó, báo chí còn chịu sự chi phối trong quan hệ với quyền lực chính trị, quyền lực kinh tế, hệ thống giá trị văn hóa, luật pháp...

Chẳng hạn, trong hệ thống tổ chức quyền lực chính trị Mỹ, nhà nước là tổ chức quyền lực trung tâm. Quyền lực nhà nước được phân chia thành ba nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp. Ba quyền lực này độc lập với nhau, kiểm chế và giám sát lẫn nhau, tạo nên cân bằng tương đối về quyền lực, do vậy, hạn chế tối đa sự lạm dụng quyền lực. Tổ chức quyền lực chính trị Mỹ theo mô hình cộng hòa tổng thống; tổng thống có quyền lực bao trùm, là nguyên thủ quốc gia, đứng đầu bộ máy hành pháp, là tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang. Trong hệ thống quyền lực chính trị Mỹ, báo chí được coi như quyền lực thứ tư, có thể giám sát cả quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Hầu hết báo chí Mỹ là báo chí tư

nhân, do tư nhân lập ra - thậm chí xuất bản báo không cần xin giấy phép ngay, nhưng bắt buộc trước hết phải có mã số thuế để đóng thuế. Trong khi đó ở Anh lại theo mô hình nhà nước quân chủ đại nghị - quân chủ (nhà vua) và thượng viện được coi trọng, nhưng quyền lực thực tế lại thuộc về hạ viện và chính phủ. Hạ viện do nhân dân trực tiếp bầu ra, có quyền lập pháp và phê chuẩn tất cả các đạo luật, hiệp định ký kết với nước ngoài; có quyền phủ quyết thượng viện, có quyền thành lập chính phủ và có thể giải tán chính phủ thông qua bỏ phiếu bất tín nhiệm chính phủ. Ở Pháp hệ thống tổ chức quyền lực lại theo mô hình cộng hòa lưỡng tính. Tổng thống là nguyên thủ quốc gia có quyền lực cao nhất, đứng đầu cơ quan hành pháp, có quyền bổ nhiệm thủ tướng, các bộ trưởng và quốc vụ khanh. Chính phủ chịu trách nhiệm trước tổng thống và quốc hội, có thể bị quốc hội giải tán thông qua bỏ phiếu bất tín nhiệm, hoặc bị tổng thống giải tán. Ở Trung Quốc, hệ thống tổ chức quyền lực chính trị - mô hình một đảng nổi trội, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản kiêm Chủ tịch nước và là nguyên thủ quốc gia. Trung Quốc không cho phép báo chí tư nhân hoạt động, không có luật báo chí. Ở Việt Nam, tổ chức quyền lực chính trị theo mô hình một đảng duy nhất - Đảng Cộng sản có quyền lực tuyệt đối, lãnh đạo trực tiếp và toàn diện mọi hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị.

Hệ thống tổ chức quyền lực chính trị của mỗi nước trên thế giới theo những mô hình khác nhau (nước thì theo mô hình cộng hòa tổng thống, cộng hòa lưỡng tính, quân chủ đại nghị, quân chủ lập hiến, một đảng nổi trội hay một đảng duy nhất...) hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của riêng mình và từ đó, hệ thống hay mạng lưới báo chí - truyền thông đại chúng cũng được tổ chức và vận hành theo thể chế khác nhau, trong môi trường văn hóa, điều kiện kinh tế... không giống nhau, và ở những trình độ cụ thể của sự phát triển.

Trong các hệ thống tổ chức quyền lực chính trị khác nhau, dù do quan điểm, chính sách và phương thức khai thác, sử dụng báo chí khác nhau, nhưng giữa chúng vẫn có những điểm chung. Điểm chung này xuất phát từ bản chất của báo chí truyền thông - là hoạt động thông tin - giao tiếp xã hội trên quy mô rộng lớn nhất, là công cụ và phương thức kết nối xã hội hữu hiệu nhất, là công cụ và phương thức can thiệp xã hội hiệu quả nhất trong mối quan hệ với công chúng và dư luận xã hội, với nhân dân và với các nhóm lợi ích, với các nước trong khu vực và quốc tế... Từ đó, cách nhìn nhận báo chí và hoạt động báo chí theo một quan điểm khoa học - thực tế và luôn vận động, chi phối hoạt động

thực tiễn trong quá trình sản xuất các ấn phẩm báo chí, trong quan hệ với công chúng - thị trường, với các nhóm xã hội và nhóm lợi ích, cũng như trong quan hệ với quyền lực chính trị và các thể chế khác, trên phạm vi mỗi nước.

Báo chí là hiện tượng xã hội luôn tồn tại và phát triển trong những điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể dưới sự tác động và chi phối trực tiếp của thiết chế chính trị, quyền lực chính trị, được sự hỗ trợ tối đa của các phương tiện kỹ thuật và công nghệ, nhất là công nghệ tin học.

Các thành tố và mối quan hệ của khái niệm báo chí có thể được miêu tả như sau:

Quyền lực chính trị tối cao - quyền lực nhà nước: Đối với thể chế chính trị ở Việt Nam (cũng như ở các nước do Đảng cộng sản lãnh đạo), quyền lực chính trị tối cao thuộc về Đảng Cộng sản - Đảng lãnh đạo toàn diện, trực tiếp và triệt để đối với toàn bộ đời sống xã hội nói chung, với báo chí nói riêng. Ở các nước khác, có thể chế chính trị và cách thức tổ chức quyền lực chính trị khác nhau, mối quan hệ giữa quyền lực chính trị và báo chí theo nhiều mô thức khác nhau.

Cơ quan chủ quản (cơ quan hay người sáng lập): Ở nước ta, theo Luật Báo chí năm 2016, Cơ quan của Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức tôn giáo từ cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên, hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam được thành lập cơ quan báo chí..

Nhà báo - chủ thể trực tiếp hoạt động báo chí. Nhà báo được phân chia ra nhiều chức danh cụ thể trong mỗi loại hình tòa soạn báo chí (báo in, phát thanh, truyền hình, mạng điện tử); đối với báo chí truyền hình, nghề nghiệp và chức danh các vị trí công việc của lao động rất đa dạng. Trong báo chí hiện đại, các kỹ sư tin học có vai trò ngày càng quan trọng.

Sản phẩm báo chí: Đó là sản phẩm tổng hợp hoàn chỉnh (số báo, chương trình PTTH) để có thể phát hành, phát sóng (với báo - Phát thanh, truyền hình). Sản phẩm đơn lẻ chủ yếu do phóng viên, biên tập viên chịu trách nhiệm trước tổng biên tập, tổng biên tập chịu trách nhiệm trước pháp luật và dư luận xã hội (và người đứng đầu cơ quan chủ quản cơ quan báo chí) về sản phẩm tổng hợp - số báo, chương trình phát thanh, truyền hình...

Kênh chuyển tải: Trong trường hợp này là các loại hình: báo in, phát thanh, truyền hình, báo mạng điện tử. Các kênh này có thể kết nối với các xã

hội, weblog, facebook... và phương tiện cá nhân để chiến công chúng xã hội và thị trường.

Công chúng xã hội: Là quần thể dân cư nói chung ho đối tượng theo những tiêu chí nhất định, như tuổi, giới tính, nghề nghiệp,... đang chịu sự tác động hoặc sản phẩm báo chí hướng để tác động, gây ảnh hưởng.

Tổ chức chính trị - xã hội: Như những mắt xích, đầu mối các tổ chức trong hệ thống xã hội, như những điểm huyết trong cơ thể con người, mà nếu báo chí tác động đúng và trúng thì năng lực và hiệu quả tác động sẽ nhân lên gấp bội.

Thực tiễn đời sống xã hội: Là tổng thể tất cả những gì đã và đang diễn ra trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, bao gồm cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, ý thức xã hội và tồn tại xã hội, môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Thực tiễn đời sống xã hội ở mỗi quốc gia có những đặc thù riêng của mình, do trình độ phát triển thể chế chính trị, thể chế kinh tế... và nền văn hóa quy định Báo chí của quốc gia nào mạng diện mạo và sắc thái quốc gia ấy. Trong mô hình khái niệm báo chí trên đây, thực tế đời sống xã hội luôn luôn vận động và phát triển, có thể vì nó một chuyến xe lịch sử đang chuyển động.

Khái niệm báo chí nhìn từ quan điểm hệ thống có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng, về đại thể có thể nêu ra một số ý nghĩa sau đây:

Thứ nhất, khái niệm này có thể mô tả, giải thích các hiện tượng báo chí trong các xã hội có thể chế chính trị khác biệt nhau; có thể khắc phục được tình trạng là cùng một hiện tượng xã hội nhưng các quan điểm chính trị khác nhau lại đưa ra những định nghĩa hay quan niệm khác nhau, thậm chí đối lập nhau. Các thể chế xã hội này có thể có sự khác biệt chủ yếu ở quyền lực chính trị tối cao, cách phân chia quyền lực chính trị theo các mô hình tổ chức nhà nước.

Thứ hai, có thể tránh được việc định nghĩa báo chí khi chỉ nhìn vào những sản phẩm cụ thể mà chưa nêu ra được các mối quan hệ ẩn kín bên trong, mà chính các quan hệ này lại quy định tính chất và khuynh hướng hoạt động của báo chí, do vậy, giúp nhà bảo hiểu rõ hơn bản chất chính trị - xã hội của báo chí, thấy rõ hơn các mối quan hệ bản chất bên trong của nó, nhận thức tự giác hơn về nghề nghiệp báo chí và bản chất hoạt động nghề nghiệp. Tiếp cận từ quan điểm hệ thống, giúp nhà báo nhận thức rõ vai trò của yếu tố và quan hệ trong hoạt động thực tiễn; định vị được cá nhân trong hệ thống xã hội nói chung và trong nền báo chí nói riêng, từ đó có ý thức và thái độ hành nghề thích hợp.

Thứ ba, khái niệm này xác định vị trí trung tâm của 1 hoạt động báo chí - nhà báo cũng như vai trò chi phối của lực chính trị tối cao và cơ quan sáng lập, sự đòi hỏi của chúng xã hội đối với chủ thể ấy. Trong mô hình khái niệm nhà báo có thể chịu nhiều áp lực trong quá trình thu thập, thông tin cũng như sáng tạo tác phẩm, sản phẩm báo chí hyb. tới thỏa mãn nhu cầu của công chúng và yêu cầu tuyên truyền hướng dẫn, định hướng dư luận xã hội từ quyền lực chính trị tối cao. Nói cách khác, nhà báo chịu áp lực từ “bên trên” và “bên dưới” và cả chiều ngang, trong tất cả các mối quan hệ trong quá trình sản xuất sản phẩm báo chí. Nói cách khác, trên sân khấu chính trị, nhà báo nên định vị mình đứng ở đâu và từ đó chọn góc nhìn, góc tiếp cận nào và xác định quan điểm, giọng điệu cho tác phẩm và sản phẩm của mình. Đó chính là một trong những biểu hiện chủ yếu của tính phức tạp của hoạt động báo chí.

Thứ tư, phân định cụ thể đối tượng tác động của báo chí nhất là xác định hai địa chỉ cụ thể bao gồm công chúng xã và nhất là tổ chức xã hội như những mắt xích - điểm huyết quan trọng mà nếu tác động đúng, trúng thì năng lực và hiệu quả tác động của báo chí sẽ có thể được nhân lên gấp bội. Vấn đề này càng giúp chúng ta nhận thức rõ hơn đối tượng tác động của báo chí, không chỉ là công chúng báo chí nói chung, mà còn là địa chỉ cụ thể mà báo chí hướng tới như những người mắt xích có chính trị xã hội.

Thứ năm, khi nhìn nhận báo chí từ cách tiếp cận này, có thể định dạng cách thức và mô hình hoạt động báo chí tùy thuộc cấu trúc hệ thống xã hội - như cách thức tổ chức quyền lực chính trị, vào trình độ phát triển của xã hội (như tính chất chính trị, trình độ kinh tế, mức sống của dân cư và giao lưu thương mại, trình độ văn hóa, mức độ dân chủ hóa của đời sống chính trị...).

TTBD ĐBDC

